**28. Chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên học trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng tại các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

**a.Trình tự thực hiện**

*Bước 1*: Trước ngày 30 tháng 7 hằng năm, Thủ trưởng cơ sở GDNN cấp Giấy xác nhận *(Mẫu số 02)* cho học sinh, sinh viên là đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập.

*Bước 2*: Trước ngày 15 tháng 8 hằng năm, học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập nộp hồ sơ được quy định về UBND xã, phường, thị trấn nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú để xác nhận. UBND xã, phường, thị trấn nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, UBND cấp xã có trách nhiệm hướng dẫn học sinh, sinh viên bổ sung hồ sơ.

*Bước 3*: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, UBND xã, phường, thị trấn nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú có trách nhiệm xác nhận vào Đơn đề nghị *(Mẫu số 01),* lập danh sách kèm hồ sơ được quy định tại điểm a khoản 2 Điều này gửi Bộ phận một cửa của UBND huyện, thành phố nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú.

*Bước 4:* Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, thành phố nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch UBND huyện, thành phố phê duyệt. Trong thời hạn 02 ngày làm việc Chủ tịch UBND huyện, thành phố ban hành Quyết định phê duyệt và quyết định chi trả kinh phí hỗ trợ cho đối tượng hưởng chính sách.

**b. Cách thức thực hiện:**

- Hình thức nộp hồ sơ: Gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện.

- Địa điểm nộp hồ sơ: UBND xã, phường, thị trấn nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú.

**c. Thành phần, số lượng hồ sơ**

***\*/ Thành phần hồ sơ bao gồm*:**

- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (Mẫu số 01).

- Xác nhận của cơ sở GDNN (Mẫu số 02).

- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc THPT (Bản sao chứng thực hoặc bản phô tô, xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Đối với học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, ngoài các giấy tờ nêu trên phải bổ sung bản sao Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật do Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn cấp; đối với học sinh, sinh viên là người không có nguồn nuôi dưỡng, ngoài các giấy tờ nêu trên phải bổ sung bản sao Quyết định hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng của Chủ tịch UBND huyện, thành phố cấp.

***\*/ Số lượng hồ sơ***: 01 bộ.

**d. Thời hạn giải quyết:** 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

**e. Đối tượng thực hiện**

Áp dụng đối với học sinh, sinh viên học trình độ trung cấp, cao đẳng tại các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh.

**f. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** UBND huyện, thành phố

**g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định phê duyệt và chi trả kinh phí hỗ trợ cho đối tượng hưởng chính sách hoặc văn bản từ trả lời nêu rõ lý do không đủ điều kiện hỗ trợ.

**h. Phí, lệ phí:** Không

**i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị *(Mẫu số 01).*

- Cơ sở GDNN cấp Giấy xác nhận *(Mẫu số 02).*

**k. Yêu cầu, điều kiện**

Học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Bắc Giang tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT) trong thời hạn 01 năm (12 tháng) kể từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp, tiếp tục học trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng tại các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh.

**m. Căn cứ pháp lý**

Nghị quyết số 61/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Bắc Giang Kỳ họp thứ 5, khóa XIX.

**Mẫu số 01**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP**

*(Dùng cho học sinh, sinh viên đang học nghề trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng tại các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh Bắc Giang)*

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | - UBND huyện/thành phố[[1]](#footnote-1) ………………………..;  - UBND xã, phường, thị trấn[[2]](#footnote-2) ……………………..; |

Họ và tên:[[3]](#footnote-3) ………………………………….  Dân tộc:……..….. Nam/nữ: .……

Ngày, tháng, năm sinh:[[4]](#footnote-4) ……………………………………………………….…..

Nơi sinh:[[5]](#footnote-5) …………………………………………………………………………..

Số Thẻ CCCD/CMND: ……….….; Ngày cấp: …………..; Nơi cấp: ……….…..

Hộ khẩu thường trú:[[6]](#footnote-6) ………………………………………………………………

Số điện thoại liên hệ: ………………………………………………………………

Số tài khoản (nếu có): …………………………tại: .……………………………...

Mã số học sinh, sinh viên:[[7]](#footnote-7) ………………………………………………………...

Thuộc đối tượng: *(Đánh dấu X vào ô vuông để xác định rõ đối tượng)*

*Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú trên địa bàn huyện/thành phố, tốt nghiệp THCS, THPT tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bắc Giang trong thời hạn 01 năm (12 tháng) kể từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp, tiếp tục học trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng*

*Học sinh, sinh viên là người thuộc hộ nghèo có hộ khẩu thường trú trên địa bàn huyện/thành phố, tốt nghiệp THCS, THPT tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bắc Giang trong thời hạn 01 năm (12 tháng) kể từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp, tiếp tục học trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.*

*Học sinh, sinh viên là người thuộc hộ cận nghèo có hộ khẩu thường trú trên địa bàn huyện/thành phố, tốt nghiệp THCS, THPT tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bắc Giang trong thời hạn 01 năm (12 tháng) kể từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp, tiếp tục học trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.*

*Học sinh, sinh viên là người khuyết tật có hộ khẩu thường trú trên địa bàn huyện/thành phố, tốt nghiệp THCS, THPT tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bắc Giang trong thời hạn 01 năm (12 tháng) kể từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp, tiếp tục học trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.*

*Học sinh, sinh viên là người không có nguồn nuôi dưỡng được quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ có hộ khẩu thường trú trên địa bàn huyện/thành phố, tốt nghiệp THCS, THPT tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bắc Giang trong thời hạn 01 năm (12 tháng) kể từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp, tiếp tục học trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.*

*Học sinh có hộ khẩu thường trú trên địa bàn huyện/thành phố, tốt nghiệp THCS tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bắc Giang trong thời hạn 01 năm (12 tháng) kể từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp, tiếp tục học trình độ trung cấp.*

Hiện là học sinh, sinh viên: Lớp:[[8]](#footnote-8) ……… Khoa:[[9]](#footnote-9) …………….... Khóa:[[10]](#footnote-10) ………..

Trình độ đào tạo: …………………….; Hình thức đào tạo: ……………….…….……

Cơ sở GDNN (Ghi tên cơ sở GDNN): …………………………………………..…...

Đối chiếu với quy định tại Nghị quyết số… /2021/NQ-HĐND ngày…./…./2021 của Hội đồng nhân tỉnh Bắc Giang, tôi thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập từ ngày ….. tháng ….. năm ….. đến ngày ….. tháng ….. năm …... Tổng thời gian tôi đã tham gia khóa học và chưa được hưởng chính sách theo Nghị quyết này là ………. tháng (Có Giấy xác nhận của cơ sở GDNN gửi kèm theo).

Đề nghị UBND xã, phường, thị trấn ……………….. xác nhận và UBND huyện, thành phố …………………………. xem xét chi trả kinh phí hỗ trợ chi phí học tập cho tôi theo quy định.

Tôi xin cam đoan những thông tin trên đây là đúng sự thật. Nếu sai, tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| *..….., ngày .... tháng .... năm…….* **XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN….**  *(Ký, đóng dấu)* | *…….., ngày .... tháng .... năm …….* **NGƯỜI LÀM ĐƠN** *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

**Mẫu số 02**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY** **XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ GDNN**

Cơ sở GDNN:  …………………………………..……..…………………………...

Địa chỉ trụ sở chính: ……………………….……..………..……………………….

Địa điểm đào tạo trên địa bàn tỉnh Bắc Giang: …………..…..…………………….

Xác nhận anh/chị: ……………………………………….…….…….….…………

Hiện là học sinh, sinh viên: Lớp: ………… Khoa: ……….……….Khóa …..……..

Thời gian khóa học dự kiến: Từ tháng ……. năm ……. đến tháng ……. năm……...; Tổng thời gian khóa đào tạo dự kiến………… tháng, tương ứng ……….năm học.

Trình độ đào tạo: …………………….; Hình thức đào tạo: ……………….…….……

Thuộc đối tượng: Học sinh tốt nghiệp (THCS/THPT) ……………. tại cơ sở giáo dục ……………………………………. trên địa bàn tỉnh Bắc Giang trong thời hạn 01 năm (12 tháng) kể từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp, tiếp tục học trình độ (trung cấp/cao đẳng) …………….. của trường.

Đang tham gia học năm thứ …….. tại ……………………………………….., địa chỉ đào tạo ……………………………………………………….……………………………...

Thời gian tham gia khóa học thực tế trong năm học ……… là …….. tháng.

Kỷ luật: ………………………….. *(ghi rõ mức độ kỷ luật nếu có).* Thời gian bị đình chỉ học tập: ………. tháng (nếu có).

Đối chiếu với quy định tại Nghị quyết số… /2021/NQ-HĐND ngày…./…./2021 của Hội đồng nhân tỉnh Bắc Giang, học sinh, sinh viên ……………. thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập kể từ ngày ….. tháng ….. năm ….. đến ngày ….. tháng ….. năm …... là ………. tháng.

Những thông tin trên đây là đúng. Nếu sai, cơ sở GDNN: ………………….……. hoàn toàn chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…………..….., ngày .... tháng .... năm…….* **Thủ trưởng đơn vị** *(Ký, đóng dấu)* |

1. Ghi tên huyện hoặc thành phố (VD Lục Nam). [↑](#footnote-ref-1)
2. Ghi tên xã, phường (VD Trường Sơn). [↑](#footnote-ref-2)
3. Viết đầy đủ họ và tên bằng chữ in hoa. [↑](#footnote-ref-3)
4. Ghi đầy đủ ngày tháng năm sinh theo ký tự: xx/xx/xxxx (VD: 01/01/2006). [↑](#footnote-ref-4)
5. Ghi nơi sinh theo thông tin trong Giấy khai sinh. [↑](#footnote-ref-5)
6. Ghi địa chỉ thường trú hiện tại. [↑](#footnote-ref-6)
7. Ghi mã số định danh của học sinh, sinh viên. [↑](#footnote-ref-7)
8. Tên lớp đang theo học. [↑](#footnote-ref-8)
9. Tên khoa đang theo học. [↑](#footnote-ref-9)
10. Tên khóa học đang theo học. [↑](#footnote-ref-10)